

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Phương Châm

2. Bà Võ Anh Thư

Căn cứ vào Điều 184, điểm e khoản 1 Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 319 của Luật Thương mại số 03/2005/QH11;

Căn cứ vào Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm;

Căn cứ khoản 2 Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 qui định: “Tòa án chỉ áp dụng quy định về thời hiệu theo yêu cầu áp dụng thời hiệu của một bên hoặc các bên với điều kiện yêu cầu này phải được đưa ra trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án, quyết định giải quyết vụ việc”. Ngày 24/10/2019, bị đơn – Viện C có ông Mai Thành C đại diện theo ủy quyền có đơn yêu cầu xem xét về thời hiệu khởi kiện của nguyên đơn.

Xem xét về thời hiệu khởi kiện, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng mua sắm thiết bị số 50/VCNHH ngày 09/04/2012 ký kết giữa Viện C và Công ty TNHH MTV X đã được hai bên thực hiện tới giai đoạn nghiệm thu sơ bộ và nguyên đơn - Công ty TNHH MTV X đã thanh toán 80% giá trị hợp đồng. Ngày 14/3/2013 hai bên tiến hành nghiệm thu sơ bộ, theo biên bản nghiệm thu sơ bộ có nội dung tại phần kết luận: “Đề nghị đơn vị thi công cho tiến hành chạy thử nghiệm liên tục không tải và có tải để tiến hành nghiệm thu”. Tại phiên tòa, các bên xác định việc chạy thử nghiệm có thực hiện, cụ thể là vào ngày 05 tháng 6 năm 2014. Tuy nhiên, nguyên đơn - Công ty TNHH MTV X cho rằng việc chạy thử nghiệm có kết quả không đạt công suất theo thỏa thuận tại Hợp đồng mua sắm thiết bị số 50/VCNHH ngày 09/04/2012, về phía bị đơn - Viện C cho rằng việc chạy thử nghiệm cho thấy hệ thống chạy ổn định và đạt yêu cầu. Như vậy, theo quy định tại Điều 319 của Luật Thương mại số 03/2005/QH11, thời điểm nguyên đơn - Công ty TNHH MTV X biết quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm được tính từ ngày

05/6/2014. Đơn khởi kiện của nguyên đơn đề ngày 21/3/2018, đóng tạm ứng án phí ngày 24/4/2018 và được Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý ngày 27/4/2018. Căn cứ Điều 319 của Luật Thương mại số 03/2005/QH11, thời hiệu khởi kiện áp dụng đối với các tranh chấp thương mại là 02 năm, vậy thời hiệu khởi kiện của Công ty TNHH MTV X đã hết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 48/2018/TLST-KDTM ngày 27 tháng 4 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán thiết bị”, giữa:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV X

Địa chỉ: Số Y B, Phường H, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Viện C

Địa chỉ: Số P A, phường N, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Công ty TNHH MTV C không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự.

Công ty TNHH MTV C được trả lại số tiền 21.714.600 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0022920 ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. 1;
- CCTHADS Q.1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thanh Nhàn